

Nguyên tắc chính để noi kể mọi người là là nhu cầu...



Hình: REUTERS

Nói đến xã hội và văn hóa Việt Nam, một trong những điều chúng ta hay tự hào nhất là quan hệ giữa người và người và người với người được cho là lúc nào cũng ấm áp tình nghĩa. Điều đó nhất định là đúng. Nhưng chỉ đúng trong bình diện cá nhân với cá nhân. Một bình diện khác, bình diện quan hệ được thể chế hóa với thể cách thức, nghĩa là được nhìn từ góc độ chính trị, xã hội và xã hội Việt Nam lại cũng không thiếu khuyết tật, trong đó, quan trọng nhất là: nó thiếu hụt kích thích dân số.

Nói như vậy cũng có nghĩa là, chúng ta cần phân biệt hai bình diện của quan hệ: phi-thể chế (noninstitutionalized) và thể chế hóa (institutionalized).

Phi-thể chế là những quan hệ hoàn toàn có tính chất cá nhân và ngẫu nhiên, ví dụ, trong quan hệ bạn bè: chúng ta chia sẻ thân ái với một số người, thường xuyên gặp gỡ, hỗ trợ nhau trong cuộc sống, hoặc trong quan hệ láng giềng: thăm hỏi, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Những quan hệ phi-thể chế này ở đâu cũng có, tuy mức độ có những sự khác nhau. Chẳng hạn, ở Việt Nam, hàng xóm có thể chia sẻ qua lại nhà nhau một cách gần gũi; ở Tây phương, người ta ít, thường, thăm hỏi, cần có lý do rõ ràng; thứ hai, không ngẫu nhiên quá lâu; và thứ ba, không nên trở mặt hay chửi mắng vào đời sống riêng tư của nhau.

Quan hệ được thể chế hóa là những quan hệ được biến thành thể thức. Có hai loại thể thức chính: thể thức (private) và công (public).

Thứ nhất, có hai hình thức chính: gia đình và công làm. Gia đình rõ ràng là một quan hệ được thể chế hóa, ở đó, mọi người noi kể với nhau theo hai nguyên tắc chính: huyết thống và tình nghĩa. Đây là quan hệ căn bản không những cho sự sinh tồn mà còn cho các việc giáo dục, đức biết, việc xã hội hóa của từng cá nhân. Những bài học đầu tiên, những bài học về ngôn ngữ, những bài học về nghề nghiệp, thu nhập của nhân loại bao giờ cũng được thể chế từ gia đình. Công làm, hoặc là

công s&#o c là xí nghi&#p hay hi&#u buồn, v.v... là m&#t hình th&#c khác c&#a quan h&# t&#, &# đó, nguyên t&#c chính đ&# n&#i k&#t m&#i ng&#&i là l&#i nhu&#n: m&#i ng&#&i m&#t công vi&#c khác nhau v&#i nh&#ng kh&# năng và b&#n ph&#n khác nhau, nh&#ng t&#t c&# đ&#u gi&#ng nhau &# m&#t đ&#m: vì l&#i nhu&#n.

Thi&#t ch&# quan h&# công thì ch&# có m&#t: chính tr&#. Đó là quan h&# gi&#a cá nhân và chính ph&#. Cá nhân, b&#t c&# là cá nhân nào, dù l&#n hay nh&#, giàu hay nghèo, t&#t hay x&#u, t&#t c&# đ&#u g&#n ch&#t trong m&#i quan h&# v&#i nhà n&#&c. Lu&#t pháp áp đ&#ng cho m&#i ng&#&i. Thu&# má cũng áp đ&#ng cho m&#i ng&#&i. Nguyên t&#c n&#i k&#t m&#i ng&#&i trong lãnh v&#c này ch&# y&#u là quy&#n l&#c.

Ngoài các thi&#t ch&# quan h&# v&#a k&#, còn gì n&#a không? M&#t s&# ng&#&i có th&# nói: &# Vi&#t Nam còn có m&#t t&# ch&#c quan h&# khác: đó là làng. Làng, &# Vi&#t Nam, ít nh&#t t&# góc nhìn c&#a các nhà Văn hóa h&#c, là m&#t đ&#n v&# n&#m gi&#a gia đình và đ&#t n&#&c. Quan h&# gi&#a ng&#&i v&#i ng&#&i trong làng cũng đ&#&c thi&#t ch&# hóa v&#i nh&#ng sinh ho&#t và nh&#ng tôn ti nh&#t đ&#nh. Đ&#nh là đúng. Nh&#ng &# đây có hai v&#n đ&#: Th&# nh&#t, cái thi&#t ch&# trong làng ch&# y&#u mô ph&#ng theo thi&#t ch&# c&#a nhà n&#&c, cũng là m&#t h&# th&#ng đ&#ng c&#p nghi&#m ng&#t. Nhi&#u ng&#&i hay nói đ&#n tính ch&#t dân ch&# trong văn hóa làng ngày x&#a. Nh&#ng ch&#c ch&#n đó không ph&#i là th&# dân ch&# c&#a nh&#ng k&# cùng đ&#nh. Th&# hai, quan tr&#ng h&#n, c&#u trúc và văn hóa làng &#y ch&# còn là m&#t hoài ni&#m. Làng, hi&#u theo nghĩa truy&#n th&#ng, đã bi&#n m&#t &# Vi&#t Nam hi&#n nay.

Thành ra, &# Vi&#t Nam bây gi&#, quanh đi qu&#n l&#i, m&#i quan h&# gi&#a ng&#&i và ng&#&i ch&# gi&#i h&#n trong ba thi&#t ch&# chính: gia đình, n&#i làm vi&#c và nhà n&#&c; v&#i ba kích th&#&c chính: tình nghĩa, l&#i nhu&#n và quy&#n l&#c.

Nh&#ng nh&# v&#y đã đ&# ch&#a?

Ch&#c ch&#n là ch&#a đ&#.

Các nhà nghiên c&#u xã h&#i h&#c v&# di dân, nh&#t là các c&#ng đ&#ng di dân m&#i, trong đó có c&#ng đ&#ng ng&#&i Vi&#t &# h&#i ngo&#i, đ&#u đi đ&#n nh&#n đ&#nh này: đ&#i s&#ng c&#a đa s&#, nói chung, khá nghèo nàn. Trong khi ph&#n l&#n ng&#&i b&#n x&#, ngoài gia đình và công vi&#c, th&#&ng tham gia tích c&#c vào các sinh ho&#t t&#p th&# nh&# h&#i đoàn, t&# h&#i đoàn xã h&#i đ&#n các h&#i đoàn tôn giáo, ho&#c ít nh&#t, các câu l&#c b&#, k&# c&# câu l&#c b&# c&#a các “fans” m&#t môn th&# thao nào đó, các c&#ng đ&#ng di dân th&#&ng ch&# bi&#t gia đình. Đi làm xong thì v&# v&#i gia đình. H&#t. N&#u tham gia vào sinh ho&#t t&#p th&# thì cũng ch&# gi&#i h&#n trong các đoàn th&# chính tr&#, nghĩa là ít nhi&#u quan h&# v&#i nhà n&#&c.

Hi&#n t&#&ng đó n&#i rõ &# c&#ng đ&#ng ng&#&i Vi&#t &# h&#i ngo&#i nh&#ng không ph&#i không có &# Vi&#t Nam, n&#u không mu&#n nói, nó ch&# là hi&#n t&#&ng kéo dài c&#a m&#t t&#p quán đã có &# Vi&#t Nam: Chúng ta ch&#a có các sinh ho&#t mang tính xã h&#i.

Nói ch&#a, th&#t ra, không đúng. Tr&#&c đây thì có. &# mi&#n Nam tr&#&c đây, nh&#ng sinh ho&#t t&#p th&# đ&#a trên nguyên t&#c phi-l&#i nhu&#n và phi-quy&#n l&#c nh&# v&#y đã khá ph&# bi&#n, ví d&#, thanh thi&#u niên, ngoài phong trào H&#&ng Đ&#o, còn có th&# tham gia vào các sinh ho&#t do các tôn giáo t&# ch&#c. H&#u nh&# tôn giáo nào cũng có nh&#ng h&#i đoàn nh&# th&#: Ph&#t giáo thì có đoàn thanh niên Ph&#t t&#; Công giáo thì có đoàn Hùng tâm – Dũng chí, v.v...

Mô tả xã hội khuynh hướng

Tài liệu: Nguyễn Hoàng Quốc

Chức vụ: Nhà văn, 07 Tháng 8 Năm 2011 06:36

Sau năm 1975, tất cả các sinh hoạt đều được nghiêm cấm.

Tất cả các sinh hoạt tập thể ngoài hai nguyên tắc là nhu cầu và quy định cũng đều bị nghiêm cấm. Con người trở thành bị vùi.

Cái kích thích trong quan hệ bị nghiêm cấm duy nhất chính là kích thích dân số, mặt trong nhúng kích thích cần bản và quan trọng trong đời sống con người.

Thì nó, xã hội sẽ trở thành khuynh hướng.